

Số: 1315/2017/QĐST-HNGĐ

Gò Vấp, ngày 15 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 1041/2017/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2017 giữa:

NguY đơn: Bà Lương Thị Trà M, sinh năm 1988; Địa chỉ: đường số BM, Phường S, quận G, Tp. Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Anh D, sinh năm 1980; Địa chỉ: đường số BM, Phường S, quận G, Tp. Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2017;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

NguY đơn: Bà Lương Thị Trà M, sinh năm 1988.

Bị đơn: Ông Nguyễn Anh D, sinh năm 1980.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lương Thị Trà M và ông Nguyễn Anh D thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 165 do Ủy ban nhân dân phường 25, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh cấp cho ông D, bà M ngày 16 tháng 8 năm 2010 không còn giá trị).

Về con chung: Có 01 con chung là trẻ Nguyễn Ngọc Hải Y, sinh ngày 04/12/2012. Giao cho bà M trực tiếp nuôi dưỡng, ông D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi con trưởng thành. Việc cấp dưỡng được thực hiện kể từ ngày 01/10/2017.

Ông D được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Không ai được cản trở quyền này của ông D.

Vì quyền lợi con chung, khi cần thiết các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự khai không có, Tòa án không xem xét.

- Về án phí:

Án phí hòa giải thành là 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng do bà M tự nguyện chịu. Được căn trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng án phí bà M đã nộp theo biên lai thu số 0027205 ngày 03/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp. Bà M được hoàn lại 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng.

Ông D phải chịu 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông D không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, thì hàng tháng ông D còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả trả, theo mức lãi quy định tại khoản 2 điều 468 của bộ luật dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.GV;
- CCTHADS Q.GV;
- UBND p.25, q. Bình Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Tô Văn Mạnh